

ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN
TRƯỜNG ĐẠI HỌC NÔNG LÂM

PHẠM ĐĂNG ĐỊNH

**NGHIÊN CỨU HOẠT ĐỘNG SINH KẾ CỘNG ĐỒNG
NHẪM PHÁT TRIỂN SẢN XUẤT TẠI HAI XÃ VĨNH KIÊN
VÀ PHÚC AN THUỘC HUYỆN YÊN BÌNH, TỈNH YÊN BÁI**

LUẬN VĂN THẠC PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN

THÁI NGUYÊN - 2015

ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN
TRƯỜNG ĐẠI HỌC NÔNG LÂM

PHẠM ĐĂNG ĐỊNH

**NGHIÊN CỨU HOẠT ĐỘNG SINH KẾ CỘNG ĐỒNG
NHẪM PHÁT TRIỂN SẢN XUẤT TẠI HAI XÃ VĨNH KIÊN
VÀ PHÚC AN THUỘC HUYỆN YÊN BÌNH, TỈNH YÊN BÁI**

Ngành: Phát triển nông thôn

Mã số: 60 62 01 16

LUẬN VĂN THẠC SĨ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN

Người hướng dẫn khoa học: PGS.TS. DƯƠNG VĂN SƠN

THÁI NGUYÊN - 2015

LỜI CAM ĐOAN

Trong thời gian thực tập tại xã Vĩnh Kiên, Phúc An huyện Yên Bình, tỉnh Yên Bái, tôi đã chấp hành đầy đủ, nghiêm chỉnh mọi nội quy, quy định của cơ quan. Tôi xin cam đoan số liệu và kết quả nghiên cứu trong đề tài: ***“Nghiên cứu hoạt động sinh kế cộng đồng, nhằm phát triển sản xuất của 2 xã Vĩnh Kiên và phúc An, huyện Yên Bình, tỉnh Yên Bái”***. Là trung thực và chưa được sử dụng trong bất kỳ công trình nghiên cứu khoa học nào. Tôi xin cam đoan rằng mọi sự giúp đỡ trong việc thực hiện đề tài này là của các cán bộ lãnh đạo, công chức 2 xã Vĩnh Kiên; Phúc An, Cán bộ, lãnh đạo phòng nông nghiệp PTNT huyện Yên Bình, tỉnh Yên Bái, có thông tin trích dẫn trong đề tài đã được chỉ rõ nguồn gốc.

Thái Nguyên, ngày 6 tháng 11 năm 2015

Tác giả luận văn

Phạm Đăng Định

LỜI CẢM ƠN

Sau thời gian học tập và nghiên cứu tại khoa sau đại học - trường Đại học Nông Lâm Thái Nguyên, được sự giúp đỡ của các thầy giáo, cô giáo và bạn bè, tôi đã hoàn thành khóa luận tốt nghiệp với đề tài: **“Nghiên cứu hoạt động sinh kế cộng đồng, nhằm phát triển sản xuất của 2 xã Vĩnh Kiên và Phúc An huyện Yên Bình tỉnh Yên Bái”**. Hoàn thành khóa luận tốt nghiệp này, cho phép tôi được bày tỏ lời chân thành cảm ơn tới thầy giáo PGS.TS. Dương Văn Sơn, là người đã trực tiếp hướng dẫn, tận tình giúp đỡ tôi trong suốt quá trình hoàn thành đề tài tốt nghiệp.

Đồng thời tôi xin cảm ơn Ban giám hiệu nhà trường, các thầy cô giáo trong Phòng Đào tạo - trường Đại học Nông Lâm Thái Nguyên đã giúp đỡ tôi trong cả quá trình học tập, nghiên cứu tại trường. Tôi xin bày tỏ lời cảm ơn đến 3 em sinh viên lớp KTNN43 thuộc Khoa Kinh tế và PTNT đã trực tiếp tham gia cùng tôi điều tra, thu thập số liệu tại 2 xã nghiên cứu.

Tôi xin chân thành cảm ơn các cô, chú, anh, chị trong ban lãnh đạo UBND xã Vĩnh Kiên, Phúc An, Cán bộ, lãnh đạo phòng nông nghiệp PTNT huyện Yên Bình, tỉnh Yên Bái, đã tạo điều kiện thuận lợi, giúp đỡ tôi trong suốt quá trình thực tập tại địa phương.

Mặc dù đã rất cố gắng trong quá trình hoàn thành đề tài nhưng không thể tránh khỏi có những thiếu sót, nên tôi rất mong nhận được sự đóng góp ý kiến của các thầy cô giáo trong khoa để đề tài này được hoàn thiện hơn.

Xin chân thành cảm ơn!

Thái Nguyên, ngày 6 tháng 11 năm 2015

Tác giả luận văn

Phạm Đăng Định

MỤC LỤC

LỜI CAM ĐOAN	i
LỜI CẢM ƠN	ii
MỤC LỤC	iii
DANH MỤC CÁC TỪ VIẾT TẮT	v
DANH MỤC CÁC BẢNG BIỂU	vi
DANH MỤC CÁC HÌNH.....	vii
MỞ ĐẦU	1
1. Đặt vấn đề.....	1
2. Mục tiêu của đề tài	3
3. Ý nghĩa của đề tài.....	4
Chương 1. TỔNG QUAN TÀI LIỆU	5
1.1. Khái niệm và thuật ngữ liên quan	5
1.1.1. Nông nghiệp.....	5
1.1.2. Hộ gia đình, nông hộ và thu nhập của nông hộ	6
1.1.3. Sinh kế.....	8
1.1.4. Sản xuất và thị trường	14
1.1.5. Cộng đồng và nguồn lực cộng đồng	16
1.2. Tình hình sản xuất nông nghiệp và nông hộ của Việt Nam.....	17
1.2.1. Sản xuất nông nghiệp và thu nhập	17
1.2.2. Nông hộ và trang trại.....	20
1.3. Một số nghiên cứu về sinh kế	21
1.4. Các lý thuyết áp dụng.....	23
Chương 2. NỘI DUNG VÀ PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU	28
2.1. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu.....	28
2.1.1. Đối tượng nghiên cứu.....	28
2.1.2. Phạm vi nghiên cứu.....	28
2.3. Nội dung nghiên cứu	29
2.4. Phương pháp nghiên cứu.....	30
2.4.2 Phương pháp thu thập số liệu.....	31
2.5. Phương pháp phân tích sử lý số liệu	32

Chương 3. KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU VÀ THẢO LUẬN	33
3.1. Điều kiện tự nhiên kinh tế xã hội của địa bàn nghiên cứu.....	33
3.1.1. Huyện Yên Bình, tỉnh Yên Bái	33
3.1.2. Xã Vĩnh Kiên	35
3.1.3. Xã Phúc An	38
3.2. Hoạt động sinh kế nông nghiệp và phi nông nghiệp của cộng đồng địa phương..	41
3.2.1. Thông tin hộ nghiên cứu	41
3.2.2. Các cây trồng chủ yếu	43
3.2.3. Các vật nuôi chủ yếu	53
3.2.4. Các hoạt động phi nông nghiệp chủ yếu	57
3.3. Cơ cấu thu nhập sinh kế từ hoạt động sinh kế	60
3.3.1. Thu nhập trung từ nông nghiệp và phi nông nghiệp,	60
3.3.2. Thu nhập về nông nghiệp gồm trồng trọt và chăn nuôi	63
3.3.3. Thu nhập về hoạt động phi nông nghiệp.....	65
3.3.4. Thực trạng công tác xóa đói giảm nghèo và thu nhập của cộng đồng..	68
3.4. Thời gian giành cho các hoạt động sinh kế và đánh giá chung về hoạt động sinh kế	69
3.4.1. Thời gian giành cho hoạt động sinh kế	69
3.4.2. Đánh giá chung hoạt động sinh kế cộng đồng tại địa bàn	71
3.5. Giải pháp cải thiện sinh kế, phát triển sản xuất, nâng cao thu nhập cộng đồng địa phương	72
3.5.1. Giải pháp về phát triển nguồn lực con người.....	72
3.5.2. Giải pháp về chính sách về vốn	73
3.5.3. Giải pháp về cơ sở hạ tầng thiết yếu thúc đẩy sản xuất phát triển nông thôn.....	73
3.5.4. Giải pháp về xã hội	74
3.5.5. Giải pháp về sản xuất, thương mại dịch vụ.....	74
KẾT LUẬN VÀ KIẾN NGHỊ	75
1. Kết luận	75
2. Kiến nghị.....	76
TÀI LIỆU THAM KHẢO	77

DANH MỤC CÁC TỪ VIẾT TẮT

CIAT	: Trung tâm Nông nghiệp Nhiệt đới Quốc tế
CNTB	: Chủ nghĩa tư bản
HND	: Hộ nông dân
Mean	: Số trung bình
PTNT	: Phát triển nông thôn
RTB	: Roots, Tubers and Banana
SD	: Độ lệch chuẩn của mẫu
SE	: Sai số chuẩn của số trung bình
UBND	: Ủy ban nhân dân
XHCN	: Xã hội chủ nghĩa

DANH MỤC CÁC BẢNG BIỂU

	<i>Trang</i>
Bảng 3.1. Hộ điều tra theo xã và nhóm dân tộc	41
Bảng 3.2. Hộ điều tra phân theo nhóm kinh tế hộ	42
Bảng 3.3. Hộ điều tra phân theo đặc điểm định cư.....	43
Bảng 3.4. Tình hình sử dụng đất đai của xã Vĩnh Kiên năm 2014	44
Bảng 3.5. Diện tích cây trồng hàng năm của xã Vĩnh Kiên.....	45
Bảng 3.6. Tình hình sử dụng đất đai của xã Phúc An năm 2014.....	46
Bảng 3.7. Diện tích đất đai theo nhóm hộ.....	47
Bảng 3.8. Số hộ trồng và diện tích trồng sắn, lúa và ngô theo nhóm hộ	48
Bảng 3.9. Hộ trồng trồng keo, bạch đàn và cây khác theo nhóm hộ	50
Bảng 3.10. Số hộ trồng và diện tích trồng sắn, lúa và ngô theo dân tộc.....	51
Bảng 3.11. Số hộ trồng và diện tích trồng keo, bạch đàn và cây khác theo dân tộc	52
Bảng 3.12. Thống kê vật nuôi chính của xã Vĩnh Kiên, Phúc An năm 2014	53
Bảng 3.13. Hộ chăn nuôi lợn, gà và trâu phân theo dân tộc	55
Bảng 3.14. Hộ chăn nuôi lợn, gà và trâu phân theo kinh tế hộ	56
Bảng 3.15. Hoạt động phi nông nghiệp.....	59
Bảng 3.16. Thu nhập về nông nghiệp và phi nông nghiệp theo dân tộc.....	61
Bảng 3.17. Thu nhập về nông nghiệp và phi nông nghiệp theo đặc điểm định cư	62
Bảng 3.18. Thu nhập về nông nghiệp và phi nông nghiệp theo phân loại kinh tế hộ và ước thu nhập của các nhóm hộ năm 2014.....	63
Bảng 3.19. Thu nhập về trồng trọt và chăn nuôi theo dân tộc	64
Bảng 3.20. Thu nhập về trồng trọt và chăn nuôi theo đặc điểm định cư.....	64
Bảng 3.21. Thu nhập về trồng trọt và chăn nuôi theo nhóm hộ.....	65
Bảng 3.22. Hoạt động phi nông nghiệp phân theo nhóm hộ.....	67
Bảng 3.23. Thu nhập quy tiền năm 2014 tại địa bàn điều tra.	69
Bảng 3.24. Số tháng làm nông nghiệp và phi nông nghiệp của các thành viên gia đình trong vòng 12 tháng qua	70

DANH MỤC CÁC HÌNH

	<i>Trang</i>
Hình 1.1. Khung sinh kế bền vững	10
Hình 1.2. Tài sản của người dân	12

MỞ ĐẦU

1. Đặt vấn đề

Sinh kế là những hoạt động để nuôi sống bản thân và gia đình của người dân. Hiện nay, sinh kế là mối quan tâm của rất nhiều nhà chính sách, bởi nó là điều kiện cần thiết cho quá trình phát triển, nâng cao đời sống con người. Trên thực tế, các hoạt động sinh kế của người dân chịu nhiều ảnh hưởng của nhiều yếu tố như: điều kiện tự nhiên, kinh tế xã hội, con người,...

Việc lựa chọn những hoạt động sinh kế của người dân chịu ảnh hưởng rất lớn từ nhiều yếu tố: điều kiện tự nhiên, xã hội, yếu tố con người, vật chất, cơ sở hạ tầng... Việc đánh giá hiệu quả các hoạt động sinh kế giúp chúng ta hiểu rõ được những phương thức sinh kế của người dân có phù hợp với các điều kiện của địa phương hay không. Các hoạt động sinh kế đó có bền vững, phát triển lâu dài và ổn định, lâu dài hay không là do các giải pháp phát triển bền vững trong các cộng đồng dân cư của mỗi địa phương.

Nước ta là một nước nông nghiệp với hơn 70% dân số sống ở nông thôn và gần 70% lao động hoạt động trong lĩnh vực nông nghiệp. Khu vực nông thôn có khoảng 13 triệu hộ, trong đó có khoảng hơn 11 triệu hộ chuyên sản xuất nông nghiệp. Với trình độ dân trí và tập quán canh tác còn hạn chế nên năng suất lao động chưa cao, thu nhập còn thấp, tình trạng đói nghèo vẫn diễn ra rộng khắp các khu vực. Xây dựng các chiến lược sinh kế bền vững và xóa đói giảm nghèo là những chính sách hỗ trợ cơ bản hướng vào phát triển con người, nhất là người nghèo, tạo cơ hội cho họ tham gia vào quá trình phát triển kinh tế - xã hội của đất nước, để cho người nghèo có cơ hội và điều kiện tiếp cận các nguồn lực để phát triển sản xuất tự vươn lên thoát khỏi đói nghèo, có một cuộc sống ổn định hơn. Tuy nhiên, thực tế hiện nay, người dân còn gặp nhiều khó khăn trong việc tiếp cận các nguồn lực để phát triển kinh tế. Họ ít có khả năng tiếp cận với các nguồn lực như tài chính, thông tin, cơ sở vật chất để phát triển.